TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẠM TẤU** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày: 16-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Lên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Sùng A Lù;

2. Ông Vũ Hoàng Phương.

Thư ký phiên toà: Ông Hờ A Say- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2020/TLST-HS, ngày 28 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 3 năm 2020 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 02/2020/TB-TA ngày 31 tháng 3 năm 2020, đối với bị cáo:

Vàng A K, sinh năm 1968 tại xã P, huyện T, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú thôn S, xã P, huyện T, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng Nủ G (đã chết) và bà Sùng Thị T (đã chết); có vợ là Sùng Thị D (đã chết) và có 01 con sinh năm 1993; tiền án: 02 tiền án, ngày 15 tháng 12 năm 2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" đến ngày 12 tháng 8 năm 2011 chấp hành xong hình phạt tù; ngày 29 tháng 9 năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xử phạt 04 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đến ngày 08 tháng 01 năm 2018 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 19 tháng 11 năm 2019, bị tạm giam từ ngày 21 tháng 11 năm 2019, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Đinh Gia H- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái, có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng:

Vàng Chờ T, sinh năm 1977; nơi cư trú thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

Phan Thanh L, sinh năm 1974; nơi cư trú thôn M, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

+ Người chứng kiến:

Sùng A T, sinh năm 1991; nơi cư trú thôn S, xã P, huyện T, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

+ Người phiên dịch tiếng Mông: Ông Mùa A L- Cán bộ Chi cục thi hành án dân sự huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 18 tháng 11 năm 2019 tại thị xã Ng, tỉnh Yên Bái; Vàng A K gặp một người phụ nữ dân tộc Mông bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người phụ nữ này; qua trao đổi K đã mua của người phụ nữ này một gói thuốc phiện với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được thuốc phiện bị cáo cất giấu gói thuốc phiện trong túi quần. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày bị cáo đi xe mô tô đến nhà Vàng Chờ T, địa chỉ thôn L, xã T, huyện T để nhờ T ngày hôm sau đến nhà làm cúng giúp cho gia đình mình. T đồng ý sau đó bị cáo K đi về nhà.

Đến khoảng 08 giờ, ngày 19 tháng 11 năm 2019 Vàng Chờ T đi xe mô tô đến thôn S, xã P, huyện T để làm cúng cho gia đình Vàng A K, khi T đi đến đầu cầu vào thôn S, xã P, huyện T thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết; T đã mua của người phụ nữ này một gói thuốc phiện với giá 30.000 đồng, sau khi mua được thuốc phiện T cất giấu gói thuốc phiện vào túi quần đang mặc sau đó đi đến nhà Vàng A K. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày tại nhà Vàng A K, T và K nói chuyện với nhau khoảng một tiếng đồng hồ thì K đi ra phía sau nhà lấy gói thuốc phiện đã mua hôm trước cấu lấy một ít giã với sái thuốc phiện, số thuốc phiện còn lại K cất giấu trên bộ bàn đèn không cho T biết. Sau đó K gọi T ra phía sau nhà để cùng hút thuốc phiện, khi hút thuốc phiện T không cho K biết mình cũng có thuốc phiện. Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 19 tháng 11 năm 2019 khi K và T đang nằm hút thuốc phiện, thì bị tổ công tác Công an huyện Trạm Tấu phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên bộ bàn đèn K và T đang hút thuốc phiện 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen; thu giữ tại túi quần bên trái của Vàng Chờ T 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen, ngoài ra cơ quan Công an còn thu giữ 02 bao tải xác rắn, 01 bộ bàn đèn.

Tại bản kết luận giám định số: 222/GĐMT ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất nhựa dẻo màu nâu đen khi bắt quả tang Vàng A K và Vàng Chờ T có khối lượng là 1,8 gam; 1,8 gam chất nhựa dẻo màu nâu đen gửi giám định là ma túy; là thuốc phiện.

Chất nhựa dẻo màu nâu đen thu giữ khi bắt quả tang Vàng Chờ T có khối lượng là 0,7 gam; 0,7 gam chất nhựa dẻo mầu nâu đen gửi giám định là ma túy; là thuốc phiện.

Thuốc phiện và các chế phẩm từ thuốc phiện nằm trong Danh mục II, stt: 398, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số: 03/CT-VKS-TT ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu đã truy tố bị cáo Vàng A K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Vàng A K khai nhận số thuốc phiện Cơ quan Công an thu giữ trên bộ bàn đèn là của bị cáo, số thuốc phiện này bị cáo đã mua ngày 18/11/2019, bị cáo đã cấu lấy một ít giã với sái thuốc phiện để cùng T hút, số thuốc phiện còn lại bị cáo cất giấu trên bộ bàn đèn thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu vẫn giữ nguyên nội dung trong bản cáo trạng, quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vàng A K từ 05 năm đến 06 năm tù, không áp dung hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 02 phong bì đã mở niêm phong, 02 bao tải xác rắn (trong đó có 01 bao tải màu trắng, 01 bao tải màu vàng), 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu đã truy tố đối với bị cáo và quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, không biết chữ nên nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình thuộc diện hộ nghèo, mục đích bị cáo tàng trữ chất ma túy để sử dụng dần cho bản thân, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là không lớn; vì vậy, đề nghị đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, về xử lý vật chứng nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên.

Trong phần tranh luận, bị cáo Vàng A K không bổ sung thêm lời bào chữa của người bào chữa; không tranh luận với kiểm sát viên. Lời nói sau cùng của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được về đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trạm Tấu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 19-11-2019 tại nhà bị cáo Vàng A K, địa chỉ thôn S, xã P, huyện T; bị cáo Vàng A K đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,8 gam thuốc phiện mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Trạm Tấu bắt quả tang. Bản án số 57/2014/HSST ngày 29/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn xác định hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Ngày 19 tháng 11 năm 2019 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khi chưa được xóa án tích, nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu đã truy tố bị cáo theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo Vàng A K là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép 1,8 gam thuốc phiện là vi phạm pháp luật hình sự và biết được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và đời sống xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy bất hợp pháp của bản thân.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý; làm ảnh hưởng đến sức khoẻ con người, lan tràn tệ nạn nghiện chất ma tuý và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, xâm hại trật tự an toàn xã hội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo K là độc lập với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Vàng Chờ T, nên không phải đồng phạm.

[5] Xét nhân thân: Bị cáo đã có 02 tiền án về tội ma túy, bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và đời sống xã hội song do thiếu ý

thức tu dưỡng, rèn luyện và nghiện chất ma túy, để thỏa mãn nhu cầu bất hợp pháp của bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xử xét thấy: Do khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ ít nên cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xét thấy bị cáo làm nghề trồng trọt, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma túy, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo (có xác nhận). Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 1,8 gam thuốc phiện thu giữ của bị cáo Vàng A K và 0,7 gam thuốc phiện thu giữ của Vàng Chờ T, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã sử dụng hết vào việc giám định, nên không đặt ra xử lý trong vụ án.

- Đối với 01 bao tải xác rắn màu trắng, 01 bao tải xác rắn màu vàng, 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện, đây là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, xét thấy không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, bên trong có các mảnh nilon gói, xét thấy đây là những vật không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[10] Về các vấn đề khác:

- Ngoài hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo K còn có hành vi cho Vàng Chở T chất ma túy để cùng sử dụng. Tuy nhiên K và T đều là người nghiện chất ma túy. Vì vậy, hành vi của bị cáo K không cấu thành tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đối với Vàng Chờ T là người đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,7 gam nhựa thuốc phiện; tuy nhiên khối lượng thuốc phiện T tàng trữ chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

- Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo K và người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho Vàng Chờ T, quá trình điều tra cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của những người này, nên không đề cập xử lý.

- Án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh:

Tuyên bố bị cáo Vàng A K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng A K 05 *(năm)* năm tù. Thời hạn tù tình từ ngày bị cáo bị tạm giữ, là ngày 19 tháng 11 năm 2019.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy: 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, bên trong có các mảnh nilon gói; 01 bao tải xác rắn màu trắng đã cũ, đã quả dụng; 01 bao tải xác rắn màu vàng đã cũ, đã quả sử dụng; 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện đã cũ, đã qua sử dụng.

4. Án phí và quyền kháng cáo:

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vàng A K phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trạm Tấu;
- Công an huyện Trạm Tấu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Chi cục Thuế huyện Trạm Tấu;
- Chi cục Hải quan tỉnh Yên Bái;
- Lưu hs, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Lên